

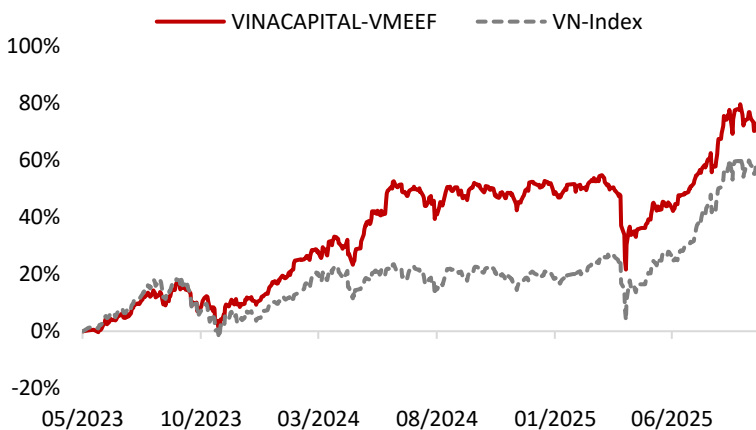
VINACAPITAL-VMEEF Chiến lược đầu tư

Quỹ tập trung xây dựng chiến lược nhằm đảm bảo danh mục đầu tư gồm các công ty được hưởng lợi trực tiếp từ các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam, và được mua vào ở mức giá hợp lý.

Do các động lực phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam gắn liền với quá trình hiện đại hóa đất nước, Quỹ ưu tiên đầu tư vào các công ty cung cấp sản phẩm, dịch vụ phục vụ nhu cầu sống và làm việc hiện đại của khách hàng.

Các công ty này bao gồm nhưng không giới hạn bởi các ví dụ sau: ngân hàng có sản phẩm mobile banking (dịch vụ ngân hàng trực tuyến) tiên tiến, doanh nghiệp phân phối các sản phẩm điện tử hàng đầu, chủ đầu tư bất động sản phục vụ tầng lớp trung/thượng lưu, các doanh nghiệp hỗ trợ ngành e-commerce, các công ty giải pháp phần mềm, và các công ty ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao quy trình sản xuất.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VMEEF

	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	2,164.7	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	16,892.4	
Lợi nhuận tháng 09/2025 (%)	(5.0)	(1.2)
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	11.3	31.2
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	-
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	24.4	20.9
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	69.0	57.7

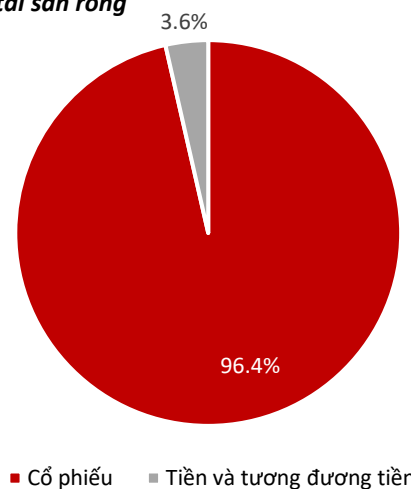
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	04/05/2023
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

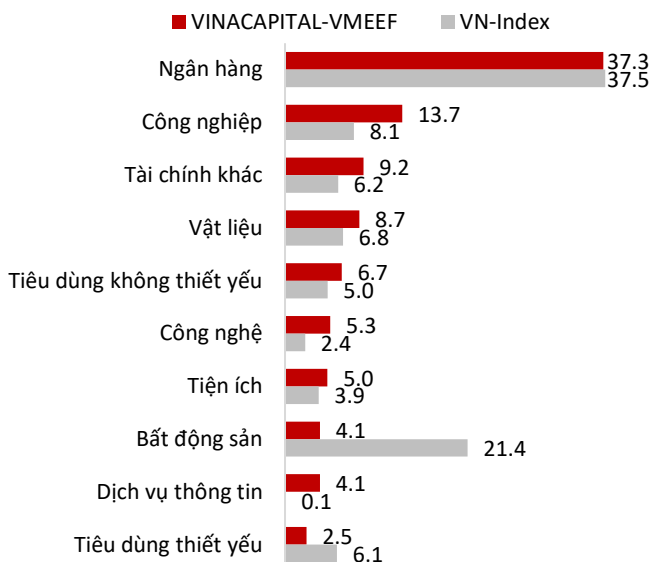
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VMEEF	VN-Index
Chỉ số P/E 2025 (x)	12.3	13.1
Chỉ số P/B 2025 (x)	2.0	2.0
Chỉ số ROE 2025 (%)	16.2	15.5
Tỷ suất cổ tức (%)	1.6	1.7
Vòng quay danh mục (%)	73.2	
Hệ số Sharpe	1.1	1.0
Hệ số Beta	0.9	1.0
Số lượng cổ phiếu	27	414

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
MBB	Ngân hàng	9.8
VCB	Ngân hàng	7.3
CTG	Ngân hàng	6.0
BVH	Tài chính khác	5.0
FPT	Công nghệ	4.9
ACB	Ngân hàng	4.5
TCB	Ngân hàng	4.5
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	4.5
DGC	Vật liệu	4.4
GMD	Công nghiệp	4.4

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VMEEF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau bốn tháng tăng trưởng liên tiếp, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam điều chỉnh trong tháng 9 khi chỉ số VN-Index giảm 1,2%, dù vẫn tăng 31,2% tính từ đầu năm.

Thị trường mở đầu tháng với tâm lý tích cực, đưa VN-Index đạt đỉnh lịch sử 1.696,3 điểm vào ngày 4/9. Tuy nhiên, áp lực chốt lãi, lực bán ròng mạnh từ khối ngoại, cùng tâm lý thận trọng trước thời điểm FTSE Russell công bố quyết định nâng hạng thị trường đã khiến chỉ số giảm về 1.661,7 điểm vào cuối tháng.

Phần lớn các nhóm ngành đều giảm trong tháng, ngoại trừ bất động sản tăng mạnh 11,9%, chủ yếu nhờ Tập đoàn Vingroup (VIC) tăng 36,3%. Thanh khoản thị trường sụt giảm đáng kể do tâm lý thận trọng; giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên trên ba sàn giảm 32% so với tháng 8, còn 37,6 nghìn tỷ đồng – dù vậy vẫn cao hơn mức trung bình của nửa đầu năm.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với tổng giá trị 27 nghìn tỷ đồng trong tháng 9, nâng lũy kế bán ròng 9 tháng đầu năm lên 104,6 nghìn tỷ đồng.

Về kinh tế vĩ mô, GDP Việt Nam quý III/2025 tăng 8,2%, đưa tăng trưởng 9 tháng lên 7,9%, tiệm cận mục tiêu cả năm trên 8%. Động lực chính đến từ khu vực công nghiệp – xây dựng (+8,7%) và dịch vụ (+8,5%).

Dù chịu ảnh hưởng từ chính sách thuế quan của Mỹ, ngành chế biến chế tạo vẫn duy trì đà tăng mạnh với tăng trưởng 12,7% trong tháng 9 và 10,4% trong 9 tháng đầu năm, trong khi xuất khẩu tăng tương ứng 24,7% và 16,0%. Ngành du lịch tiếp tục phục hồi với lượng khách quốc tế tăng 21,5%, song tiêu dùng nội địa vẫn chậm, khi tổng mức bán lẻ (loại trừ yếu tố giá) tăng 7,2% trong 9 tháng đầu năm – tương đương nửa đầu năm.

Giải ngân đầu tư công là điểm sáng nổi bật, tăng 43% trong 9 tháng, theo số liệu từ Bộ Tài chính. Vốn FDI đăng ký và giải ngân tăng lần lượt 15,2% và 8,5%, phản ánh niềm tin dài hạn của nhà đầu tư quốc tế vào môi trường đầu tư của Việt Nam.

Về cân đối vĩ mô, lạm phát vẫn được kiểm soát tốt với CPI bình quân tăng 3,3% trong 9 tháng đầu năm. Tuy nhiên, việc duy trì mặt bằng lãi suất thấp và ổn định tỷ giá có thể sẽ gặp nhiều thách thức hơn trong thời gian tới, khi tăng trưởng tín dụng đạt 13%, lãi suất huy động tăng nhẹ 10–50 điểm cơ bản tùy kỳ hạn, và tỷ giá USD/VND tăng 3,7% kể từ đầu năm.

Vào ngày 8/10/2025, FTSE Russell đã chính thức công bố nâng hạng TTCK Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp, có hiệu lực từ 21/9/2026, và sẽ có thêm một lần rà soát vào tháng 3/2026. Đây là bước ngoặt quan trọng, mở ra giai đoạn phát triển mới cả về quy mô và chất lượng cho TTCK Việt Nam.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ) của VINACAPITAL-VMEEF giảm 5,0% trong tháng 9/2025. Hiệu suất của quỹ chịu ảnh hưởng bởi đà tăng mạnh của Tập đoàn Vingroup (VIC) – tăng 36,3% trong tháng và không nằm trong danh mục của quỹ – cùng với áp lực chốt lời tại nhóm ngân hàng và nhóm dịch vụ tài chính phi ngân hàng. Nhà đầu tư có xu hướng thận trọng trước thời điểm FTSE Russell công bố kết quả đánh giá nâng hạng thị trường vào ngày 8/10. Trong đó, nhóm dịch vụ tài chính phi ngân hàng, chiếm 9,2% NAV của quỹ so với 6,2% của chỉ số tham chiếu, chịu áp lực giảm mạnh nhất.

Trong danh mục, Tập đoàn Bảo Việt (BVH) giảm 6,1%, chủ yếu do yếu tố tâm lý chứ không phản ánh sự thay đổi trong nền tảng cơ bản. Doanh nghiệp vẫn được hưởng lợi từ việc lợi suất trái phiếu Chính phủ dài hạn tăng khoảng 40 điểm cơ bản trong ba tháng qua, phù hợp với luận điểm đầu tư của quỹ và góp phần củng cố bảng cân đối kế toán.

Tính đến cuối tháng 9/2025, VINACAPITAL-VMEEF giao dịch ở mức P/E dự phóng năm 2025 là 12,3 lần, so với 13,1 lần của thị trường, trong khi tăng trưởng EPS năm 2026 dự kiến đạt 18,9% và ROE năm 2026 đạt 16,8%. Quỹ tiếp tục được định vị tốt để nắm bắt cơ hội từ quá trình phát triển của thị trường vốn và nền kinh tế Việt Nam, đồng thời duy trì vị luật đầu tư để ứng phó với biến động ngắn hạn của thị trường.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2023	-	-	-	-	0.4%	4.3%	8.5%	0.8%	-4.1%	-9.0%	9.5%	3.5%	13.2%
2024	5.7%	7.1%	3.7%	-2.9%	9.4%	4.5%	0.0%	2.0%	0.4%	-1.5%	0.5%	1.6%	34.0%
2025	-0.1%	0.6%	-3.5%	-7.5%	5.6%	4.2%	5.1%	12.8%	-5.0%				11.3%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.